

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT THÀNH PHỐ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1007 /TB-HĐTDVC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO

**Kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024 của
Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1388/QĐ-SYT ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố.

Hội đồng tuyển dụng viên chức Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố thông báo kết quả trúng tuyển viên chức năm 2024 đối với các Ông (Bà) có tên theo danh sách đính kèm.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển viên chức phải đến Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố số 366A Âu Dương Lân, Phường Rạch Ông, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng Tổ chức - Hành chính, lầu 2) để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

1. Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc nộp bản sao từ sổ gốc xuất trình kèm bản chính để đối chiếu; trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định tại Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về trình tìn, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp. Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

2. Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

3. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã - phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

4. Bản sao giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân/căn cước công dân;

5. Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe. Đối với người có giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước ngoài cấp thì giấy khám sức khỏe được sử dụng trong trường hợp Việt Nam và quốc gia hoặc vùng lãnh thổ cấp giấy khám sức khỏe có điều ước hoặc thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau và thời hạn sử dụng của giấy khám sức khỏe đó không quá 06 tháng kể từ ngày được cấp. Giấy khám sức khỏe phải được dịch sang tiếng Việt có chứng thực bản dịch.

6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có), được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố đề nghị Sở Y tế ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Quá thời hạn nêu trên, người trúng tuyển không đến Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố sẽ đề nghị Sở Y tế thực hiện hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định./.

(Đính kèm Quyết định số 1388/QĐ-SYT ngày 12/03/2025 của Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh).

Nơi nhận:

- Sở Y tế (trên Vioffice đề b/c);
 - Ban Giám đốc TTKSBT (trên Vioffice);
 - Bộ phận đăng Website của đơn vị;
 - Lưu: VT, TCHC.
- LHH-LKC. (04b)

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hồng Tâm

Số: 1388 /QĐ-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức
Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố tại Công văn số 586/TTKSBT-TCHC ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét tuyển viên chức Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố năm 2024 đối với 40 (bốn mươi) trường hợp theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Hội đồng xét tuyển viên chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố thực hiện thông báo kết quả xét tuyển viên chức công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của đơn vị và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

Sau khi người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố ban hành quyết định tuyển dụng theo nội dung ủy

quyền tại Quyết định số 1915/QĐ-SYT ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Sở Y tế, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông/Bà có tên theo danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Lưu: VT, P.TCCB (ĐTDK/02b).





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1388 /QĐ-SYT ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Sở Y tế)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp được tuyển dụng		
		Nam	Nữ			Vị trí trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Đỗ Hồng Hạnh		19/06/1997	Đại học	Quản lý nhà nước	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức - Hành chính	Chuyên viên	01.003
2	Huỳnh Đỗ Hoàng Thịnh	02/03/1997		Đại học	Quản lý nhà nước	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức - Hành chính	Chuyên viên	01.003
3	Trần Minh Duyên		10/11/2002	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10
4	Lê Hoàng Linh		10/05/1999	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10
5	Bùi Phương Hà		08/11/1995	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ, Khoa Phòng khám	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp được tuyển dụng		
		Nam	Nữ			Vị trí trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
1	2	3	4	5	6	7	8	9
6	Nguyễn Chí Thiện	07/08/1998		Đại học	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ, Khoa Phòng khám	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
7	Nguyễn Thị Anh Thư		19/05/1998	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ, Khoa Phòng khám	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
8	Dương Thị Hồng Thùy		03/05/1995	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ, Khoa Phòng khám	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
9	Phạm Huỳnh Trường	23/04/1985		Thạc sĩ	Bác sĩ Nội khoa (Da Liễu)	Bác sĩ, Khoa Phòng khám	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
10	Trần Loan Thảo		07/04/1988	Đại học	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng, Khoa Phòng khám	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
11	Nguyễn Đặng Trúc Ly		01/06/2000	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y, Khoa Phòng khám	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18
12	Trần Mỹ Duyên		06/01/1980	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm cấp tính	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10
13	Trần Lê An	12/04/1999		Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Giám sát cảnh báo, chuẩn bị và đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp được tuyển dụng		
		Nam	Nữ			Vị trí trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
1	2	3	4	5	6	7	8	9
14	Huỳnh Thị Ngọc Ánh		16/05/1999	Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Giám sát cảnh báo, chuẩn bị và đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
15	Huỳnh Phúc Khang	27/01/1999		Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Giám sát cảnh báo, chuẩn bị và đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
16	Trương Kế Quân	15/09/1999		Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Giám sát cảnh báo, chuẩn bị và đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
17	Phạm Thị Kim Tuyến		20/06/2000	Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Giám sát cảnh báo, chuẩn bị và đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
18	Trần Ngọc Tường Vy		14/01/1999	Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Giám sát cảnh báo, chuẩn bị và đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
19	Nguyễn Hùng Nhơn	30/12/1999		Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Khoa Giám sát cảnh báo, chuẩn bị và đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp được tuyển dụng		
		Nam	Nữ			Vị trí trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
1	2	3	4	5	6	7	8	9
20	Phạm Thị Minh Thu		02/01/2001	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Khoa Giám sát cảnh báo, chuẩn bị và đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10
21	Trần Bá Vinh	30/09/1999		Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Khoa Giám sát cảnh báo, chuẩn bị và đáp ứng khẩn cấp dịch bệnh	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10
22	Lê Nguyễn Quỳnh Hương		28/12/1993	Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng (phụ trách hoạt động chăm sóc điều trị HIV), Khoa Phòng chống HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm mạn tính	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
23	Nguyễn Thị Hồng Ngọc		24/09/1982	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10
24	Phùng Thị Định		15/07/1993	Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng (Phụ trách hoạt động Viêm gan virus), Khoa Phòng chống HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm mạn tính	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
25	Dương Hoàng Kim Ngân		07/12/1987	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp được tuyển dụng		
		Nam	Nữ			Vị trí trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
1	2	3	4	5	6	7	8	9
26	Võ Thị Nhã Quỳnh		28/10/2001	Đại học	Kỹ sư Công nghệ sinh học	Kỹ sư, Khoa Dược - Vật tư Y tế	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07
27	Nguyễn Thị Phương Thương		04/08/1999	Đại học	Kỹ sư Công nghệ sinh học	Kỹ sư, Khoa Dược - Vật tư Y tế	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07
28	Lê Nguyễn Hồng Vân		27/11/1995	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ, Khoa Dinh dưỡng - Bệnh không lây	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
29	Đào Lê Phương Trang		12/01/1997	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ, Khoa Dinh dưỡng - Bệnh không lây	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
30	Nguyễn Trung Nguyên	23/08/1999		Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Sức khoẻ cộng đồng - Môi trường và Bệnh nghề nghiệp	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
31	Trần Thị Minh Thu		25/12/1999	Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Sức khoẻ cộng đồng - Môi trường và Bệnh nghề nghiệp	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
32	K'trần Việt Tuấn	04/10/1999		Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Sức khoẻ cộng đồng - Môi trường và Bệnh nghề nghiệp	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
33	Nguyễn Thùy Dương		25/10/2001	Đại học	Dinh dưỡng	Dinh dưỡng, Khoa Dinh dưỡng - Bệnh không lây	Dinh dưỡng hạng III	V.08.09.25
34	Nguyễn Bích Lộc		02/03/2000	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Khoa Dinh dưỡng - Bệnh không lây	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp được tuyển dụng		
		Nam	Nữ			Vị trí trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
1	2	3	4	5	6	7	8	9
35	Nguyễn Phan Dân Trúc		11/10/2000	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Khoa Dinh dưỡng - Bệnh không lây	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10
36	Hồ Thị Hằng My		16/01/1995	Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
37	Ngô Quyền	01/07/1999		Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng, Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06
38	Hồ Phước Duy	26/10/2000		Đại học	Kỹ sư - Kỹ thuật phần mềm	Công nghệ thông tin, Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14
39	Nguyễn Quốc Anh Kiệt	01/06/2000		Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10
40	Nguyễn Ngọc Thảo		27/01/2002	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng, Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10

Danh sách gồm có 40 người./.

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH